

Bản án số: 68/2022/HS-ST
Ngày 28-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Cao Biên và ông Nguyễn Phúc Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Đức, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

LÒ VĂN T, sinh năm 2000; ĐKKHKT: bản N, xã S, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn C và bà Lò Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam: từ ngày 19/12/2021; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T: Ông Dương Công H, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án: Anh Lò Văn B, sinh năm 2000; ĐKKHKT: bản N, xã S, huyện T, tỉnh Điện Biên; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 19/12/2021, Lò Văn T điều khiển xe máy HONDA WINNERX màu đen xanh, BKS: 27B2-161.53 đến khu vực Cầu Cốc, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy Heroine về sử dụng và bán lại kiếm lời. T gặp một người nam giới không quen nhìn giống người nghiện ma túy đang đứng ở lề đường nên lại gần hỏi: “có ma túy Heroine không, bán cho em 1.600.000 đồng”, người nam giới trả lời: “có” và yêu cầu đưa tiền trước. T lấy 1.600.000 đồng ra đưa cho người nam giới, anh ta đưa lại cho T 10 ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong đều chứa chất bột màu trắng. T cho 09 ống vào bên trong túi quần bên phải đang mặc, rồi sử dụng hết 01 ống. T điều khiển xe máy đến khu vực cây xăng Phong Vân, Tổ Dân phố Quyết T, phường Dương Nội, quận Hà Đông xem có ai mua sẽ bán lại kiếm lời. T đã bán 03 ống cho 01 người nam giới không quen với giá 600.000 đồng. Khi người nam giới đưa tiền, T không kiểm tra mà cất số tiền vừa bán ma túy vào túi quần phía sau bên trái đang mặc. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T bị Tổ công tác Công an phường La Khê phối hợp với Công an phường Dương Nội kiểm tra. Vật chứng thu giữ:

- + 06 ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, dài 2 cm, bên trong đều chứa chất bột màu trắng để bên trong túi quần phía trước bên phải của T đang mặc.

- + 01 điện thoại NOKIA N1280, số seri 354579052154734, lắp sim số 0385962320.

- + 01 điện thoại IPHONE 11 ProMax màu xám, số IMEI: 353887108464663, lắp sim: 0839.555.530.

- + 01 xe máy HONDA WINNERX màu đen xanh, BKS: 27B2-161.53, số khung RLHKC3705LY117392, số máy KC34E7204993;

- + Số tiền 500.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông đã trưng cầu giám định đối với 06 ống nhựa chứa chất bột màu trắng đã thu giữ của T. Tại Kết luận giám định số 9083/KLGD-PC09 ngày 27/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 06 ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,310 gam.

Trong giai đoạn điều tra, Lò Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 42/CT-VKS-HĐ ngày 24/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lò Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội luận tội cho rằng bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên giữ nguyên bản Cáo trạng. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người trẻ tuổi, có sức khỏe nhưng lười lao động, cố ý mua bán trái phép chất ma túy để có tiền tiêu sài, cần xử lý nghiêm khắc, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, phòng ngừa tội phạm. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; thành khẩn khai báo, là người dân tộc thiểu số, chưa có tiền án, tiền sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 30 tháng đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín chứa ma túy; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng; trả anh Lò Văn B chiếc xe máy; trả lại bị cáo 02 chiếc điện thoại di động.

Bị cáo Lò Văn T khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh và điều khoản Viện kiểm sát truy tố bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, tệ nạn ma túy nhiều; bị cáo đang trong độ tuổi rất trẻ, nhận thức pháp luật hạn chế nên không tránh khỏi sự cám dỗ. Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo có ông nội là liệt sỹ. Bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức thấp của khung hình phạt, từ 24 đến 26 tháng tù, tạo điều kiện cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án, anh Lò Văn B vắng mặt tại phiên tòa, lời khai trong giai đoạn điều tra anh B đề nghị được nhận lại chiếc xe máy cơ quan Công an đã tạm giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về đánh giá chứng cứ trong vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận: Do có mục đích mua ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời, khoảng 19 giờ ngày 19/12/2021, Lò Văn T đến khu vực Cầu Cốc thuộc địa phận phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội mua của một người nam giới không quen biết 10 ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong đều chứa chất bột màu trắng với số tiền 1.600.000 đồng. Sau khi mua, T sử dụng hết 01 ống, T mang 09 ống đến khu vực cây xăng Phong Vân thuộc Tổ Dân phố Quyết Tiến, phường Dương Nội, quận Hà Đông bán 03 ống cho một người nam giới không quen, thu số tiền 500.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng là 06 ống nhựa chứa ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,310 gam và một số vật chứng khác có liên quan.

Như vậy, T có mục đích mua 10 ống chứa ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời, bị cáo sử dụng hết 01 ống và đã bán 03 ống không thu giữ được nên không có cơ sở xác định loại ma túy và cân nặng. Căn cứ khối lượng ma túy thu giữ được là 0,310 gam Heroine, xác định hành vi của bị cáo T thỏa mãn dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trong Cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng bị cáo có nhận thức đầy đủ về

hành vi của mình, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn mua bán trái phép ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện và bán lại kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng, cần xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, thành khẩn khai báo; là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn; bị cáo nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt. Đối với tình tiết gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và ông nội của bị cáo là liệt sỹ theo ý kiến của người bào chữa, không có tài liệu chứng minh nên không có cơ sở để áp dụng là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào hình phạt tù, cứ mỗi ngày tạm giữ, tạm giam được tính trừ một ngày tù; bị cáo bị bắt quả tang hành vi phạm tội lúc 21 giờ ngày 19/12/2021 nên tính thời gian tạm giữ ngày 19/12/2021 để bảo đảm quyền lợi cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra tạm giữ của bị cáo Lò Văn T một số vật chứng cần xử lý như sau:

- 06 ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu chứa ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,310 gam; sau khi Cơ quan giám định trích mẫu 0,034 gam, số còn lại được cho vào 01 phong bì niêm phong dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Lò Văn T, cán bộ Công an Nguyễn Thanh Q và giám định viên Vũ Việt C (BL48, 48A), xét ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại NOKIA N1280, số IMEI 354579052154734, lắp sim số 0385962320 và 01 điện thoại IPHONE 11 PROMAX màu xám, số IMEI 353887108464663, lắp sim số 0839555530. Kết quả điều tra không thu thập được chứng cứ chứng minh có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- 01 xe máy HONDA WINNERX màu đen xanh, BKS: 27B2-161.53, số khung RLHKC3705LY117392, số máy KC34E7204993: Qua tra cứu, tên người đăng ký xe là anh Lò Văn B, địa chỉ: bản N, xã S, huyện T, tỉnh Điện Biên. Anh B khai ngày 19/12/2021 đã cho T mượn xe nhưng không biết việc T sử dụng xe làm phương tiện đi mua bán ma túy, phù hợp với lời khai của T, xét thấy khi cho T

mượn xe, anh B không biết T sẽ sử dụng xe làm phương tiện đi mua bán trái phép chất ma túy nên trả xe cho anh B.

- Đối với số tiền 500.000 đồng, là tiền T có được do bán 03 ống chứa ma túy, xác định là tiền thu lời bất chính nên tịch thu để sung vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy thu giữ của Lò Văn T: T khai mua của người nam giới không quen biết tại khu vực Cầu Cốc, ngoài lời khai của T không có tài liệu nào chứng minh nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra xử lý là có căn cứ.

- Đối với người nam giới đã mua 03 ống nhựa chứa ma túy Heroine của T tại khu vực cây xăng Phong Vân, T không biết nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra xử lý là có căn cứ.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lò Văn T 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Tịch thu để sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng. Số tiền hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, tài khoản số 3949.0.1052739 tại Kho bạc Nhà nước quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 27/4/2022, người nộp tiền Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Trả anh Lò Văn B 01 xe máy HONDA WINNERX màu đen xanh, BKS: 27B2-161.53, số khung RLHKC3705LY117392, số máy KC34E7204993.

- Trả lại bị cáo Lò Văn T:

+ 01 điện thoại NOKIA N1280, số IMEI 354579052154734, lắp sim số 0385962320;

+ 01 điện thoại IPHONE 11 PROMAX màu xám, số IMEI 353887108464663, lắp sim số 0839555530 nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Lò Văn T, cán bộ Công an Nguyễn Thanh Quang và giám định viên Vũ Việt Cường.

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/4/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lò Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 28/4/2022.

Nơi nhận:

- Công an quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan đến vụ án;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Ánh